

Thận trọng trở lại ...

Xem thêm 

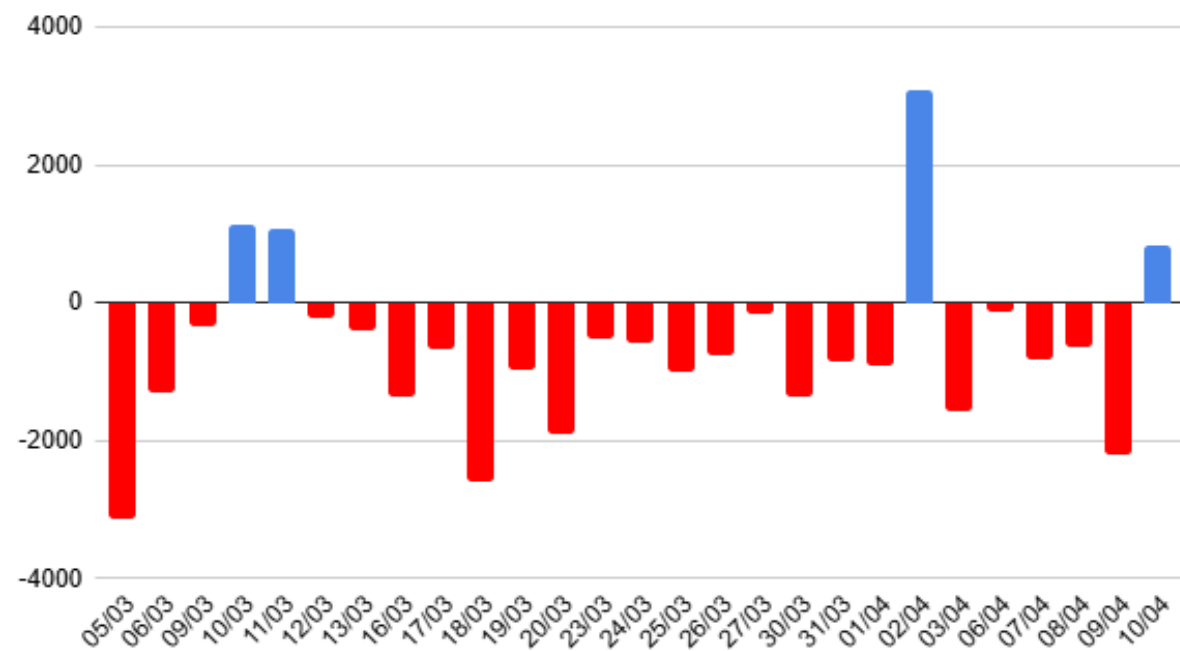
Bộ phận Phân tích & Đầu tư
Research & Proprietary trading



Đồ thị kỹ thuật VN-Index



Giao dịch khối ngoại



Xu hướng dòng tiền

- Thị trường chứng khoán ngày 10/04 ghi nhận diễn biến tích cực khi VN-Index duy trì sắc xanh trong suốt phiên giao dịch, dù áp lực chốt lời gia tăng về cuối phiên khiến biên độ tăng bị thu hẹp. Chỉ số mở cửa trong trạng thái hưng phấn và có thời điểm tăng mạnh, tuy nhiên lực cung gia tăng trong phiên chiều khiến VN-Index đóng cửa tại **1.750** điểm, tăng **13,32** điểm **(+0,77%)**. Thanh khoản khớp lệnh duy trì ở mức khá nhưng có phần suy giảm so với phiên trước, phản ánh tâm lý thận trọng khi thị trường tiến gần vùng kháng cự.
- **Điểm nhấn trong phiên** đến từ nhóm dầu khí và năng lượng khi BSR tăng trần, PVT, PLX, PVD, PVS tăng mạnh, đóng vai trò dẫn dắt. Nhóm hóa chất và phân bón cũng hồi phục tích cực với DCM, DPM, DGC, trong khi nhóm tiện ích ghi nhận GAS, REE, NT2 tăng điểm. Nhóm ngân hàng giao dịch khởi sắc diện rộng với TCB, LPB, MSB, EIB tăng từ 2-5%, cùng với VCB, MBB, VPB hỗ trợ chỉ số.
- **Ở chiều ngược lại**, nhóm chứng khoán chịu áp lực điều chỉnh khi SSI, VND, VCI, VIX, VPX giảm giá, phản ánh tâm lý thận trọng của dòng tiền ngắn hạn. Nhóm bất động sản phân hóa với VIC tăng 1,7% đóng vai trò nâng đỡ, trong khi VHM, VRE, PDR, NLG chịu áp lực giảm. Các nhóm thép, công nghệ thông tin và bảo hiểm cũng ghi nhận sắc đỏ nhẹ, tạo lực cản nhất định lên đà tăng chung của thị trường.
- **Đánh giá:** VN-Index tiếp tục duy trì xu hướng tăng ngắn hạn nhưng đang đối mặt với áp lực giằng co tại vùng kháng cự 1.750-1.755 điểm. Thanh khoản có dấu hiệu chững lại cho thấy dòng tiền vẫn thận trọng, trong khi sự phân hóa giữa các nhóm ngành ngày càng rõ nét.....

Phân tích kỹ thuật

- VN-Index duy trì đà tăng nhưng xuất hiện nến búa với bóng trên dài, phản ánh áp lực chốt lời gia tăng khi tiệm cận vùng kháng cự. MACD nằm trên đường tín hiệu và histogram tiếp tục mở rộng vùng dương, cho thấy động lượng tăng chưa bị phá vỡ. RSI dao động quanh vùng trung tính, thể hiện trạng thái cân bằng. Xu hướng ngắn hạn vẫn nghiêng về tăng nhưng thị trường có thể tiếp tục giằng co, tích lũy trước khi bứt phá rõ ràng hơn.
 - **Kịch bản 1 (50%)** VN-Index giằng co rung lắc trong vùng 1.730-1.750 điểm.
 - **Kịch bản 2 (50%)** VN-Index điều chỉnh kiểm định lại vùng hỗ trợ 1.700 - 1.720 (Ngưỡng tâm lý).
- ### Chiến lược giao dịch
- Nhà đầu tư có thể duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức TRUNG BÌNH và linh hoạt điều chỉnh theo diễn biến thị trường, khi VN-Index vẫn giữ được xu hướng tăng ngắn hạn nhưng đang đối mặt với áp lực giằng co tại vùng kháng cự 1.750-1.755 điểm.
 - **MUA Có thể giải ngân từng phần** trong các nhịp rung lắc hoặc điều chỉnh, đặc biệt khi VN-Index kiểm định lại vùng hỗ trợ 1.700-1.720 điểm. Ưu tiên các nhóm đang thu hút dòng tiền và giữ xu hướng tốt như ngân hàng, dầu khí - năng lượng, hóa chất - phân bón và tiện ích. Tập trung vào các cổ phiếu có nền tích lũy chặt, chưa tăng nóng. Hạn chế mua đuổi ở các mã đã tăng mạnh hoặc tăng trần trong ngắn hạn.
 - **BÁN Chủ động chốt lời từng phần** với các cổ phiếu đã đạt mục tiêu ngắn hạn. Đồng thời, tiếp tục hạ tỷ trọng đối với các mã yếu, không theo kịp nhịp tăng chung.....

Thông tin cổ phiếu

• Giá ngày 10/04/2026	41.15
• Vùng mua/bán tiềm năng	38-40
• Giá chốt lời	48-50
• Giá cắt lỗ	35
• Vốn hóa (tỷ đồng)	52,284.87
• SLCP lưu hành (cp)	1,270,592,235
• KLGD BQ 10 phiên	3,700,840
• Giá sổ sách	20.63
• EPS hiện tại	2.11
• P/E	19.54

CHỜ MUA

Diễn biến giá cổ phiếu



Luận điểm đầu tư

Triển vọng ngành xăng dầu gắn với tăng trưởng kinh tế và tiêu dùng nội địa.

- Ngành xăng dầu Việt Nam vẫn có dư địa tăng trưởng tích cực nhờ tăng trưởng GDP duy trì ở mức cao (6-7%/năm và phần đầu trên 10%/năm) và quá trình đô thị hóa nhanh. Nhu cầu tiêu thụ nhiên liệu cho giao thông, logistics và sản xuất công nghiệp tiếp tục mở rộng, đặc biệt khi đầu tư công được đẩy mạnh. Với vị thế chiếm thị phần lớn nhất (trên 50%), PLX sẽ là doanh nghiệp hưởng lợi trực tiếp từ xu hướng này. Ngoài ra, việc Chính phủ tiếp tục hoàn thiện cơ chế điều hành giá xăng dầu theo hướng thị trường hóa sẽ giúp doanh nghiệp linh hoạt hơn trong kinh doanh. Đây là nền tảng hỗ trợ tăng trưởng bền vững trong trung và dài hạn.

Xu hướng xăng sinh học (E5, E10) mở ra dư địa tăng trưởng mới

- Việc Chính phủ thúc đẩy sử dụng xăng sinh học (E5 RON92, tiến tới E10) nhằm giảm phát thải và phụ thuộc vào nhiên liệu hóa thạch đang tạo ra cơ hội lớn cho PLX. Là doanh nghiệp đầu ngành với hệ thống phân phối rộng khắp, PLX có lợi thế trong việc triển khai nhanh và chiếm lĩnh thị phần xăng sinh học. Ngoài ra, biên lợi nhuận của xăng sinh học có thể cải thiện nhờ chính sách ưu đãi thuế và chi phí đầu vào cạnh tranh hơn. Trong bối cảnh xu hướng chuyển dịch năng lượng ngày càng rõ rệt, đây sẽ là động lực tăng trưởng dài hạn.

Nền tảng tài chính vững mạnh, lượng tiền mặt lớn

- Tại thời điểm cuối năm 2025, Petrolimex sở hữu hơn 28.500 tỷ đồng tiền mặt và tiền gửi ngân hàng. Đây là yếu tố cực kỳ quan trọng giúp doanh nghiệp duy trì khả năng thanh khoản cao, linh hoạt trong quản trị tồn kho xăng dầu – yếu tố mang tính chu kỳ và chịu ảnh hưởng lớn từ giá dầu. Đồng thời, nguồn tiền dồi dào cũng giúp PLX tận dụng cơ hội đầu tư mở rộng hệ thống phân phối hoặc M&A khi thị trường thuận lợi.

Biến động địa chính trị Trung Đông – yếu tố hai mặt nhưng có thể tạo cơ hội

- Căng thẳng tại khu vực Trung Đông – nơi cung cấp phần lớn nguồn dầu thô toàn cầu – thường khiến giá dầu biến động mạnh. Trong ngắn hạn, điều này có thể gây áp lực lên hoạt động tồn kho và biên lợi nhuận của PLX do độ trễ trong điều chỉnh giá bán. Tuy nhiên, ở chiều ngược lại, các giai đoạn giá dầu tăng và duy trì ổn định thường giúp doanh nghiệp ghi nhận lợi nhuận tồn kho tích cực. Với kinh nghiệm quản trị hàng tồn và quy mô lớn, PLX có khả năng thích ứng tốt hơn so với các doanh nghiệp nhỏ.

- **Kết quả kinh doanh.** Lũy kế 2025, DT đạt 310.000 tỷ đồng (+9% YoY), LNR đạt gần 3.038 tỷ (-4%YOY).

- **Phân tích kỹ thuật.** Cổ phiếu PLX cho tín hiệu tích cực khi chạm về hỗ trợ trung bình dài hạn MA200 ngày.



STT	Ngày cập nhật	Mã cổ phiếu	Khuyến nghị	Ngành	Vùng mua/bán	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Lợi nhuận kỳ vọng
1	16/03/2026	MWG	CHỜ MUA	Bán lẻ	76-78	88-90	70	15.8%
2	17/03/2026	VCB	CHỜ MUA	Ngân hàng	56-58	68-70	52	21.4%
3	18/03/2026	FRT	CHỜ MUA	Bán lẻ	145-150	160-165	138	10.34%
4	19/03/2026	LPB	CHỜ MUA	Ngân hàng	40-42	48-50	38	20%
5	20/03/2026	GEG	CHỜ MUA	Ngành điện	15-16	18-19	14	20%
6	23/03/2026	HDG	CHỜ MUA	Ngành điện	27-28	30-31	25	11%
7	24/03/2026	BVH	CHỜ MUA	Bảo hiểm	68-70	80-85	64	17.6%
8	25/03/2026	FPT	CANH MUA	Công nghệ	73-77	90-92	67	23%
9	26/03/2026	BID	CANH MUA	Ngân hàng	39-40	45-46	36	15.4%
10	27/03/2026	MBB	TRUNG LẬP	Ngân hàng	24-25	27-28	23	12.5%
11	30/03/2026	HPG	CANH MUA	Ngành thép	26-27	29-30	25	11.5%
12	31/03/2026	POW	CANH MUA	Ngành điện	13-13.5	15-16	12	15.3%
13	01/04/2026	BVB	CANH MUA	Ngân hàng	12-12.5	14.5-15	11	20.8%
14	02/04/2026	VCG	CHỜ MUA	Xây lắp	20-21	23-24	18	15%
15	03/04/2026	HHV	TRUNG LẬP	Xây lắp	11-11.5	13-13.5	10	13%
16	06/04/2026	TLG	TRUNG LẬP	Bán lẻ	43-45	50-52	40	16.2%
17	07/04/2026	HAH	CHỜ MUA	Cảng biển	50-53	60-65	46	20%
18	08/04/2026	VCI	CANH MUA	Chứng khoán	27-28	31-32	25	14.8%
19	09/04/2026	SSI	CANH MUA	Chứng khoán	29-30	32-33	27	10.3%
20	10/04/2026	FCN	CHỜ MUA	Đầu tư công	12.5-13.5	15-16	11	20%
21	13/04/2026	PLX	CHỜ MUA	Dầu khí	38-40	48-50	35	26%



Danh mục mở mới

STT	Ngày mua	Mã Cổ phiếu	Vùng mua	Giá hiện tại	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	----------	-------------	----------	--------------	--------------	------------	------------------------

Danh mục đang nắm giữ

STT	Ngày mua	Mã cổ phiếu	Giá mua	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá hiện tại	Tỷ trọng	Lãi/lỗ
1	19/12/2025	VNP	21.5	29-30	18.1	19.9	20%	-7.44%
2	24/12/2025	ACV	50.5	54-55	44	46.3	20%	-8.51%
3	07/01/2026	VDS	16.4	19 -20	14.8	15.2	10%	-7.01%
4	07/01/2026	VNB	17.3	20 - 21	14.7	14.6	10%	-15.61%

Danh mục đã chốt

STT	Ngày mua	Mã cổ phiếu	Giá mua	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá chốt	Ngày chốt	Lãi/lỗ
1	21/04/2025	HAG	12	14	10.8	13.7	13/05/2025	14.17%
2	08/05/2025	TV2	33.2	36-38	30	40	19/05/2025	17.17%
3	09/07/2025	VJC	94	104-108	85	127.5	28/07/2025	35.64%
4	09/05/2025	VCB	56.6	62-65	54	62.5	08/08/2025	10.42%
5	08/07/2025	DCM	33.7	37-39	32	39.4	08/08/2025	16.91%
6	04/09/2025	NKG	17	18-21	15	20.2	12/09/2025	18.82%
7	30/09/2025	AGR	17.1	19-20	15.3	18.2	07/10/2025	6.43%
8	12/11/2025	VCI	36.5	44-45	33	33	12/12/2025	-9.59%
9	20/08/2025	BCM	69	82-85	62.1	62.1	18/12/2025	-10.00%
10	22/10/2025	CTR	84.9	105-110	76	97.5	25/02/2026	14.84%
11	22/10/2025	FPT	95	108-110	85	92	25/02/2026	-3.16%
12	26/02/2026	TPB	18.35	20-21	16.5	16.5	09/03/2026	-10.08%



Thị trường thế giới

- **Dow Jones giảm gần 270 điểm.** Khép phiên ngày 10/04, chỉ số S&P 500 giảm 0.11% xuống 6,816.89 điểm, trong khi Nasdaq Composite tăng 0.35% lên 22,902.89 điểm nhờ đà tăng của các cổ phiếu bán dẫn chủ chốt như Nvidia và Broadcom. Chỉ số Dow Jones giảm 269.23 điểm, tương đương 0.56%, xuống 47,916.57 điểm.
- **Xuất khẩu dầu của Mỹ tăng vọt giữa cuộc khủng hoảng ở Trung Đông.** Xuất khẩu dầu thô của Mỹ đang tăng mạnh trong bối cảnh căng thẳng địa chính trị tại Trung Đông làm gián đoạn nguồn cung toàn cầu, đặc biệt tại eo biển Hormuz. Nhu cầu từ châu Á và châu Âu gia tăng khiến nhiều tàu chở dầu đổ về Mỹ để tìm nguồn thay thế, đẩy sản lượng xuất khẩu lên mức cao kỷ lục. Trong khi đó, nguồn cung từ các nước vùng Vịnh sụt giảm đáng kể, buộc thị trường phải tái cân bằng. Giá dầu thế giới cũng bật tăng mạnh, phản ánh lo ngại thiếu hụt nguồn cung và rủi ro vận chuyển.

Thị trường trong nước

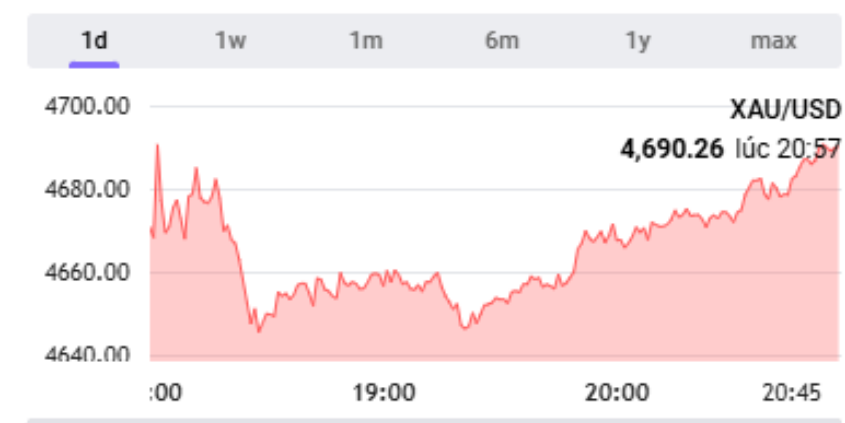
- **Lãi suất liên ngân hàng giảm mạnh sau nhịp tăng nóng.** Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã kịp thời bơm thanh khoản, giúp lãi suất liên ngân hàng hạ nhiệt sau giai đoạn tăng nóng đầu tuần. Cụ thể, lãi suất qua đêm giảm về khoảng 4,67%/năm từ mức đỉnh từng chạm 12%, cho thấy tác động rõ rệt từ các biện pháp điều hành. Tuy nhiên, áp lực thanh khoản vẫn hiện hữu khi tăng trưởng tín dụng (2,15%) vượt xa huy động vốn (0,44%), buộc các ngân hàng phải gia tăng vay mượn lẫn nhau.
- **ADB: Việt Nam vẫn là điểm sáng tăng trưởng trong khu vực châu Á-Thái Bình Dương.** Asian Development Bank đánh giá Việt Nam tiếp tục là điểm sáng tăng trưởng khi dự báo GDP đạt 7,2% năm 2026 và 7,0% năm 2027, thuộc nhóm cao nhất khu vực. Động lực chính đến từ xuất khẩu, đầu tư công và chính sách điều hành linh hoạt, dù bối cảnh toàn cầu còn nhiều thách thức. Tuy nhiên, rủi ro vẫn hiện hữu từ xung đột địa chính trị và sự suy yếu của các đối tác thương mại lớn. ADB khuyến nghị Việt Nam cần thúc đẩy chuyển dịch năng lượng và phát triển thị trường trái phiếu để tăng tính bền vững.

Thị trường hàng hóa

- **Giá dầu WTI lại rớt mốc 100 USD/thùng khi ông Trump yêu cầu mở lại eo biển Hormuz.** Giá dầu giảm xuống dưới mốc 100 USD/thùng trong ngày 10/04 khi tuyến vận tải qua eo biển Hormuz phần lớn vẫn bị đóng dù đã có thỏa thuận ngừng bắn giữa Mỹ và Iran. Khép phiên ngày 10/04, hợp đồng dầu thô WTI giao tháng 5 của Mỹ giảm 1.5% xuống 96.37 USD/thùng sau khi vượt 100 USD trước đó trong phiên. Dầu Brent giao tháng 6 giảm 1.3% xuống 94.69 USD/thùng. Tổng thống Donald Trump cảnh báo Iran “phải dừng ngay” nếu đang thu phí các tàu chở dầu đi qua eo biển, động thái có thể làm suy yếu thỏa thuận ngừng bắn kéo dài hai tuần. Ông tiếp tục gia tăng giọng điệu cứng rắn.



🇺🇸 Dow 30	47,916.57	-269.23 / -0.56%	🔴
🇺🇸 Dow 30 Futures	47,500.50	-415.80 / -0.87%	🟢
🇺🇸 Nasdaq Futures	24,884.60	-231.70 / -0.92%	🟢
🇺🇸 S&P 500 Futures	6,760.60	-56.20 / -0.82%	🟢
🇯🇵 Nikkei 225	56,543.50	-380.61 / -0.67%	🟢
🇨🇳 Shanghai	3,986.22	+20.05 / +0.51%	🔴
🇸🇬 Hang Seng	25,893.54	+141.14 / +0.55%	🔴
🇰🇷 KOSPI	5,820.13	-38.74 / -0.66%	🟢
🇬🇧 FTSE 100	10,600.53	-2.95 / -0.03%	🔴
🇬🇧 FTSE 100 Futures	10,569.50	-44.50 / -0.42%	🟢



XAU/USD	4,690.29	-57.89 / -1.22%
Gold	4,712.15	-75.25 / -1.57%
Copper	5.8108	-0.0752 / -1.28%
Brent Oil	102.52	+7.32 / +7.69%
London Sugar	412.30	-1.30 / -0.31%
Silver	74.225	-2.255 / -2.95%
Crude Oil WTI	104.28	+7.71 / +7.98%
Platinum	2,026.90	-38.30 / -1.85%
London Coffee	3,239.00	0.00 / 0%
US Wheat	581.30	+10.30 / +1.8%
US Corn	445.10	+4.10 / +0.93%



TNG: Nhóm nhà đầu tư VinaCapital trở thành cổ đông lớn tại TNG

- Quỹ thuộc VinaCapital đã mua thêm cổ phiếu TNG, nâng tỷ lệ sở hữu của cả nhóm lên 5,2368% và chính thức trở thành cổ đông lớn. Trước đó, nhóm Dragon Capital cũng gia tăng tỷ lệ nắm giữ lên trên 5%. Đồng thời, lãnh đạo nội bộ là Nguyễn Đức Mạnh mua vào khối lượng lớn cổ phiếu, nâng sở hữu lên hơn 12%. Việc cả khối ngoại và nội bộ đồng loạt gia tăng tỷ trọng cho thấy niềm tin tích cực vào triển vọng doanh nghiệp.

APG: Chứng khoán APG bị phạt vì 'ém' các báo cáo liên quan đến trái phiếu

- Chứng khoán APG bị Ủy ban Chứng khoán Nhà nước xử phạt 92,5 triệu đồng do vi phạm công bố thông tin liên quan đến các báo cáo trái phiếu. Đồng thời, cổ phiếu APG bị HoSE đưa vào diện cảnh báo do báo cáo tài chính 2025 nhận ý kiến kiểm toán ngoại trừ. Nguyên nhân chính đến từ khoản phải thu lớn hơn 319 tỷ đồng và khoản đầu tư trái phiếu chưa thu hồi đầy đủ, thiếu thông tin tài sản đảm bảo. Doanh nghiệp cho biết đang làm việc với các bên liên quan để thu hồi công nợ và bổ sung hồ sơ pháp lý.

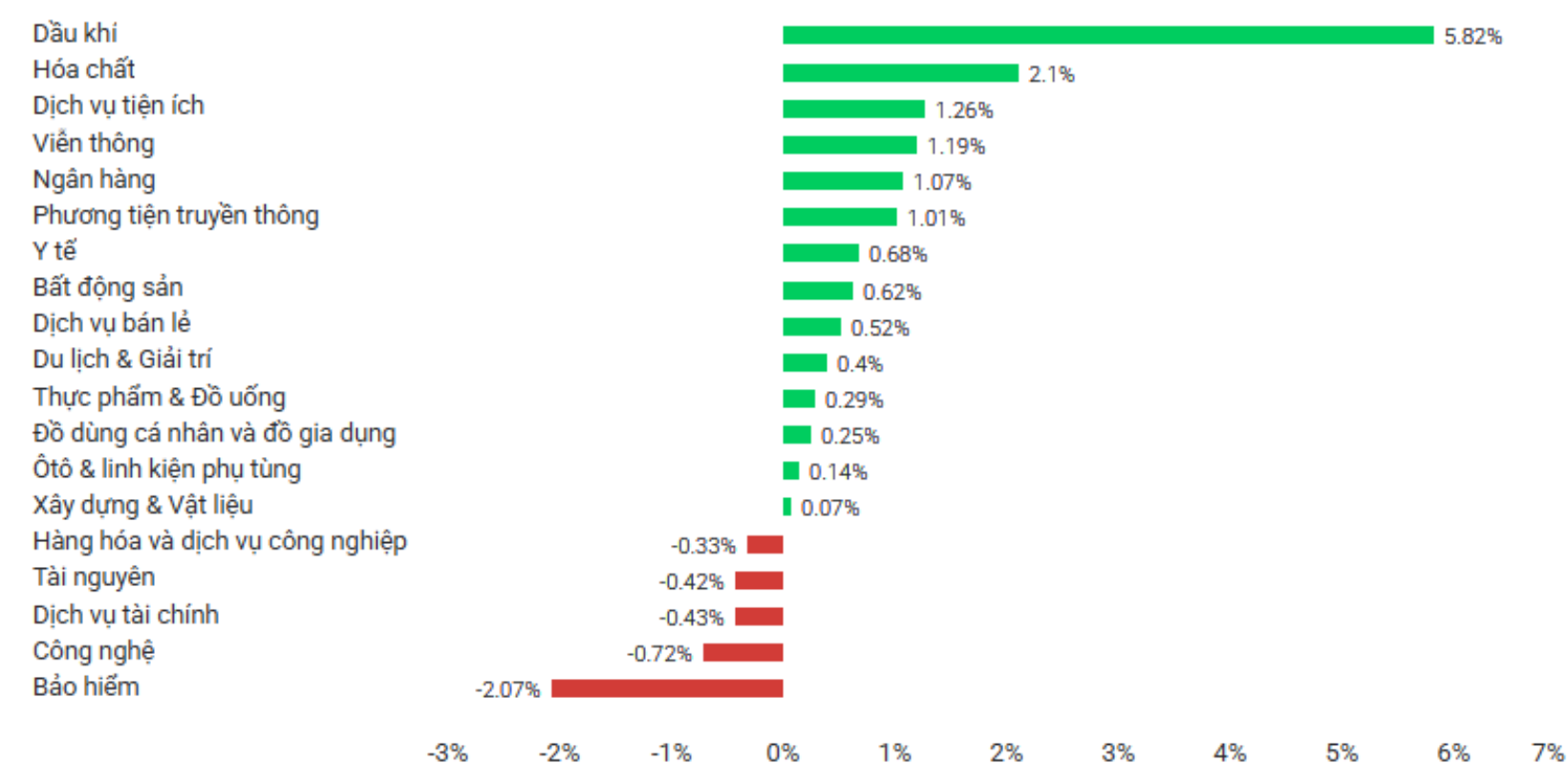
SHB: Hàng loạt quỹ đầu tư lớn ký hợp đồng đặt mua cổ phần phát hành riêng lẻ SHB

- Ngân hàng SHB đã ký kết hợp đồng phát hành riêng lẻ 200 triệu cổ phiếu (~4,35%) cho nhiều quỹ đầu tư lớn như Dragon Capital, Korea Investment Management và VinaCapital, qua đó khẳng định uy tín và sức hút trên thị trường. Đợt phát hành nằm trong kế hoạch tăng vốn lên hơn 53.400 tỷ đồng, dự kiến bổ sung trên 10.000 tỷ đồng vốn mới. Nguồn vốn này sẽ giúp ngân hàng nâng cao năng lực tài chính và mở rộng quy mô hoạt động.

VHC: Vĩnh Hoàn đặt mục tiêu doanh thu 14.000 tỷ đồng

- Vĩnh Hoàn đặt kế hoạch năm 2026 với doanh thu 14.000 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 1.600 tỷ đồng, tăng lần lượt 16% và 13% so với năm trước. Doanh nghiệp cũng dự kiến đầu tư hơn 1.500 tỷ đồng để mở rộng sản xuất, đồng thời duy trì chính sách cổ tức tiền mặt hấp dẫn lên tới 30%. Đáng chú ý, Vĩnh Hoàn định hướng mở rộng sang lĩnh vực trồng trọt nhằm chủ động nguồn nguyên liệu và đa dạng hóa sản phẩm. Bên cạnh đó, công ty tiếp tục hoàn thiện bộ máy quản trị thông qua bổ sung nhân sự cấp cao.

Tăng/ giảm ngành trong phiên



Top cổ phiếu tăng giảm trong phiên

Mã CK	Giá	Thay đổi	Giá trị (Tỷ đồng)	Mã CK	Giá	Thay đổi	Giá trị (Tỷ đồng)
BSR	26.75	1.75 (7.00%)	528.07	DCL	41.85	-3.15 (-7.00%)	40.93
VVS	105.90	6.90 (6.97%)	13.85	BVH	76.40	-3.40 (-4.26%)	122.73
CCC	8.07	0.52 (6.89%)	0.36	C47	10.40	-0.45 (-4.15%)	0.14
SMC	13.35	0.85 (6.80%)	14.26	CRE	7.70	-0.25 (-3.14%)	1.07
TDG	2.74	0.14 (5.38%)	0.48	VPG	3.81	-0.12 (-3.05%)	2.14



Công bố danh mục cổ phiếu thành phần chỉ số VN Diamond Việt Nam 20/04/2026.

- Danh mục cổ phiếu của các chỉ số VN Diamond và VN Finselect do Sở Giao dịch Chứng khoán công bố là cơ sở quan trọng phản ánh sự sàng lọc và cơ cấu lại các nhóm cổ phiếu tiêu biểu trên thị trường. Các chỉ số này đại diện cho nhóm cổ phiếu có chất lượng cao, giới hạn room ngoại (VN Diamond) và nhóm tài chính – ngân hàng (VN Finselect). Việc thay đổi danh mục có thể kéo theo biến động dòng tiền từ các quỹ ETF và nhà đầu tư tổ chức, qua đó ảnh hưởng đáng kể đến diễn biến giá cổ phiếu liên quan.

Hoàn tất cơ cấu danh mục ETF VN Diamond & VN Finselect – 29/04/2026.

- Việc các quỹ ETF mô phỏng chỉ số VN Diamond và VN Finselect hoàn tất cơ cấu danh mục phản ánh hoạt động tái cân bằng định kỳ dựa trên tiêu chí lựa chọn cổ phiếu của từng chỉ số. Đây là sự kiện quan trọng khi các quỹ ETF thường thực hiện mua – bán với khối lượng lớn, có thể tạo ra biến động ngắn hạn về giá và thanh khoản đối với các cổ phiếu liên quan.

GDP – Anh – 16/04/2026.

- Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) do cơ quan thống kê quốc gia công bố là thước đo tổng giá trị hàng hóa và dịch vụ được sản xuất trong nền kinh tế trong một khoảng thời gian nhất định. Đây là chỉ báo quan trọng phản ánh sức khỏe và tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế. Dữ liệu GDP giúp nhà đầu tư đánh giá chu kỳ kinh tế, triển vọng tăng trưởng cũng như định hướng chính sách tiền tệ của Ngân hàng Trung ương Anh (BoE). Những biến động của chỉ số này có thể tác động đáng kể đến thị trường tài chính, bao gồm chứng khoán, trái phiếu và đồng GBP

Lãi suất cho vay cơ bản (LPR) – Trung Quốc – 20/04/2026.

- Lãi suất cho vay cơ bản (Loan Prime Rate – LPR) do Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc công bố, là mức lãi suất tham chiếu quan trọng trong hệ thống tài chính, ảnh hưởng trực tiếp đến chi phí vay vốn của doanh nghiệp và người dân. Đây là công cụ điều hành chính sách tiền tệ then chốt nhằm hỗ trợ tăng trưởng kinh tế và ổn định thị trường tín dụng. Diễn biến của LPR giúp nhà đầu tư đánh giá định hướng nới lỏng hay thắt chặt tiền tệ của Trung Quốc, từ đó tác động đến thị trường tài chính khu vực và toàn cầu, đặc biệt là dòng vốn, tỷ giá và hàng hóa.

Lịch chốt quyền doanh nghiệp

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày TH	Nội dung sự kiện
1	GMH	HOSE	24/03/26	16/04/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 700 đồng/CP
2	VFG	HOSE	25/03/26	16/04/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
3	HRB	UPCoM	26/03/26	17/04/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
4	VCI	HOSE	26/03/26	10/04/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 250 đồng/CP
5	VCI	HOSE	26/03/26		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 20:7
6	CCI	HOSE	27/03/26		Quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 3:1
7	SD9	HNX	27/03/26	22/04/26	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 550 đồng/CP
8	NDP	UPCoM	27/03/26	20/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP
9	TA6	UPCoM	27/03/26	02/04/26	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 267.1 đồng/CP
10	LBM	HOSE	31/03/26		Quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 4:1
11	MBS	HNX	02/04/26		Quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 2:1
12	SHB	HOSE	03/04/26		Quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 100:10
13	SBT	HOSE	06/04/26		Quyền mua trái phiếu chuyển đổi, tỷ lệ 855113:100
14	TCX	HOSE	07/04/26	08/05/26	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
15	VTP	HOSE	07/04/26		Quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 100:42
16	VGR	UPCoM	08/04/26	17/04/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 3,500 đồng/CP
17	BSH	UPCoM	08/04/26	24/04/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
18	HAM	UPCoM	08/04/26		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 2:1
19	NBE	UPCoM	09/04/26	16/09/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,100 đồng/CP
20	PTM	UPCoM	10/04/26	17/04/26	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
21	ANT	HOSE	13/04/26	24/04/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP
22	VNX	UPCoM	13/04/26	04/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 13,000 đồng/CP
23	TDM	HOSE	14/04/26	29/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,300 đồng/CP
24	BNW	UPCoM	15/04/26	14/05/26	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 600 đồng/CP
25	BWA	UPCoM	16/04/26	15/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 450 đồng/CP
26	QNS	UPCoM	16/04/26	28/04/26	Trả cổ tức đợt 3/2025 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
27	CDC	HOSE	17/04/26		Quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 1:1
28	CTD	HOSE	17/04/26		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 20:1
29	TBC	HOSE	22/04/26	08/05/26	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
30	WSB	UPCoM	23/04/26	22/05/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 3,000 đồng/CP



Trung tâm Phân tích và Đầu tư

Nguyễn Văn Thanh

Phụ trách khối Phân tích & Đầu tư

Email: thanhnv@apsc.vn

Phân tích cơ bản

Hoàng Ngọc Quyền

Chuyên viên phân tích

Email: quyenhn@apsc.vn

Chiến lược giao dịch

Nguyễn Văn Thiệu

Chuyên viên phân tích

Email: thieunv@apsc.vn

Quan điểm phân tích

Đơn vị phân tích chỉ căn cứ vào những tài liệu, kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức... thu thập được trên thị trường chứng khoán để làm căn cứ tính toán và đưa ra mức định giá. Thông tin sử dụng trong báo cáo này được chúng tôi thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác.

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng (1) quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và (2) chuyên viên phân tích đã/đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

Khuyến nghị

CANH MUA Giá cổ phiếu hiện tại trong vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CHỜ MUA Giá cổ phiếu hiện tại cao hơn vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

TRUNG LẬP Ước tính giá cổ phiếu có thể tăng/giảm 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CANH BÁN Ước tính tiềm năng giảm giá trên 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.



Tuyên bố trách nhiệm

Bản báo cáo và các tài liệu đi kèm chỉ phục vụ cho mục đích cung cấp thông tin tham khảo và được phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (APSC), một doanh nghiệp được cấp phép bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và APSC không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay tác động đến bất kỳ chứng khoán nào. Bất kỳ quyết định đầu tư nào đều dựa trên đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo này cùng với các tài liệu đi kèm không thể được sử dụng làm bằng chứng trong bất kỳ tranh chấp pháp lý nào liên quan đến quyết định đầu tư.

© Copyright - Bản quyền thuộc về APSC. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của APSC. Người dùng có thể trích dẫn hoặc trình chiếu báo cáo cho các mục đích phi thương mại. APSC có thể có thỏa thuận cho phép sử dụng cho mục đích thương mại hoặc phân phối lại báo cáo với điều kiện người dùng trả phí cho APSC.

Công ty Cổ phần Chứng Khoán Alpha

Hội sở chính

Tầng 5, 14 Láng Hạ, P.Giảng Võ, TP. Hà Nội

Điện thoại: (024) 3933 4666

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 8, số 04/B1 lô 26 BC đường Lê Hồng Phong, P.Gia Viên,
TP. Hải Phòng

Điện thoại: 0913.399.635

Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh

Tầng 5, Tòa nhà HDTC, 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3535 2115

Chi nhánh Thanh Hoá

Sảnh tầng 1, khách sạn Lam Kinh, Khu đô thị Đông Hương, P. Hạc Thành,
tỉnh Thanh Hoá

Điện thoại: 0237 3515 009